

Bản án số: 72 /2018/HS-ST
Ngày: 30-03-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN CHÂU, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Tiến Hải

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lương Văn Pọm + Ông Phạm Ngọc Thiệp

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Mai - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Lương Văn Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 30-03-2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu mở phiên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 76/2018/HSST ngày 14-3-2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 78/2018/QĐXXST-HS, ngày 15-3-2018 đối với bị cáo:

Lò Văn B; Tên gọi khác: Không; Sinh năm : 1986 tại xã P, huyện T, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú : Bản L, xã P, huyện T, tỉnh Sơn La; Dân tộc: Thái; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 9/12; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Con ông : Lò Văn P (đã chết) và bà : Lò Thị H, sinh năm: 1947; Bị cáo có vợ : Lò Thị X, sinh năm 1984 và hai con lớn 10 tuổi nhỏ 8 tuổi; Tiền sự : Không; Tiền án : Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 12-12-2017 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ 10 phút ngày 12-12-2017 Tổ công tác Công an huyện Thuận Châu làm nhiệm vụ tại khu vực tiểu khu 13 thị trấn Thuận Châu, huyện Thuận Châu phát hiện bắt quả tang Lò Văn B có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ gồm: Một gói nilon màu trắng, bên trong có chứa một ít bột cục màu trắng nghi là Heroin và ½ viên nén màu hồng (*B khai là Heroin và ma túy tổng hợp*).

Hồi 21 giờ, ngày 12-12-2017 Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu phối hợp với phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành bóc mở niêm phong cân tịnh : Số bột màu trắng trong gói ni lon màu trắng thu giữ của Lò Văn B cân tịnh được trọng lượng là: 0,18 gam rút giám định 0,05 gam kí hiệu B1, còn lại

0, 13 gam ký hiệu B2 được niêm phong trông phong bì thư. ½ viên nén màu hồng có trọng lượng 0,04 gam, lấy toàn bộ gửi giám định ký hiệu B3.

Tại Kết luận giám định số: 85/ KLMT ngày 14-12-2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận : " Mẫu gửi giám định ký hiệu B1 là chất ma túy, loại chất Heroin, Trọng lượng của mẫu gửi giám định là 0,05 gam. Tổng trọng lượng chất ma túy thu giữ của là 0,18 gam, loại chất Heroin. Không hoàn lại mẫu vật gửi giám định.

" Mẫu gửi giám định ký hiệu B3 là chất ma túy, loại chất Methamphetamine, Trọng lượng của mẫu gửi giám định là 0,04 gam. Tổng trọng lượng chất ma túy thu giữ của là 0,04 gam, loại chất Methamphetamine. Không hoàn lại mẫu vật gửi giám định.

Tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu, Lò Văn B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau:

Khoảng 14 giờ 30 phút, ngày 12-12-2017, Lò Văn B đi xe buýt từ nhà ở bản L, xã P, huyện T đi xuống bản L, xã T, huyện T để tìm mua ma túy để sử dụng, khi đi đến bản Thôm, xã Thôm Mòn, huyện Thuận Châu B xuống đi bộ vào bản Lọng Cại, xã Thôm Mòn, huyện Thuận Châu thì gặp một người phụ nữ không quen biết hỏi mua Heroin 1 gói và một viên hồng phiến với giá là 100.000đ, người phụ nữ đó nhất trí và bán cho B một gói Heroin và 1 viên hồng phiến. Sau khi mua được ma túy, B cầm ở tay trái đi ra bụi cây ở đỉnh dốc bản Lọng Cại, xã Thôm Mòn lấy 1 ít Heroin để sử dụng và ½ viên hồng phiến, còn lại B gói lại bằng nilon màu trắng ngậm trong miệng. Khi đi đến tiểu khu 5, thị trấn Thuận Châu, huyện Thuận Châu thì bị Tổ công tác yêu cầu dừng xe kiểm tra ma túy, quá trình kiểm tra Tổ công tác đã phát hiện, do sợ bị bắt B đã nuốt vào trong miệng, sau đó đã đưa B về UBND thị trấn Thuận Châu để gây náo. Tổ công tác đã thu giữ vật chứng và lập biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang và đã được dẫn giải về Công an huyện Thuận Châu xử lý theo quy định của pháp luật.

Bản cáo trạng số : 45/CT-VKS ngày 14-03-2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đề nghị truy tố Lò Văn B về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu giữ quyền công tố luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố đối với Lò Văn B về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lò Văn B phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1, 2 Điều 46 BLHS năm 1999; Nghị quyết số: 41/2017/QH14 ngày 20-6-2017 của Quốc Hội; khoản 3 Điều 7; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Đề nghị xử phạt bị cáo Lò Văn B mức án từ 14 đến 18 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12-12-2017.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Áp dụng Điều 106 BLTTHS năm 2015: Tuyên tịch thu tiêu hủy: Chât bột Heroin trọng lượng 0,13 gam (không phẩy mười ba gam), ký hiệu B2 được niêm phong trong phong bì thư.

Về án phí : Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án : Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn B.

Lời nói sau cùng của bị cáo Lò Văn B: Nhất trí như lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát. bị cáo đã thực sự nhận ra lỗi lầm, bị cáo rất ân hận, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Châu Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét hành vi tàng trữ trái phép là tàng trữ trái phép 0,18 gam chât ma túy, loại chât Heroin và 0,04 gam chât ma túy, loại chât Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân của bị cáo Lò Văn B là vi phạm pháp luật. Bởi, bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự để nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chât ma túy là hành vi nguy hiểm cho xã hội, bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội tàng trữ trái phép chât ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 như quan điểm truy tố và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu.

Tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015 quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chât ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chât ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

.....

c) Heroin, cocain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

Tại thời điểm xét xử Bộ luật hình sự năm 2015 đã có hiệu lực pháp luật, mức hình phạt đối với tội Tàng trữ trái phép ma túy thấp hơn, có lợi hơn cho bị cáo so với Bộ luật hình sự năm 1999 do vậy theo khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm

2015 đối với bị cáo để xét xử theo hướng có lợi cho bị cáo, tạo cơ hội cho bị cáo sớm về hòa nhập với gia đình và xã hội.

[3] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội bởi hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy và là nguyên nhân làm gia tăng những tệ nạn xã hội và tội phạm hình sự, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự an toàn xã hội và an ninh quốc gia.

[4] Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu chưa có tiền án, tiền sự, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015. Gia đình bị cáo là gia đình có công với cách mạng có bố là thương binh và được tặng thưởng huy chương kháng chiến cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015.

[5] Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015.

[6] Nhân thân bị cáo là người nghiện ma túy, biết rõ tác hại của ma túy là Nhà nước cấm nhưng do coi thường pháp luật nên cố tình phạm tội nghiêm trọng. Nay xét thấy cần cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người làm ăn lương thiện có ích cho xã hội. Cần lên một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới đảm bảo tính chất nghiêm minh của pháp luật, giáo dục và phòng ngừa chung. Nhất là công tác phòng chống tội phạm và tội phạm ma túy trong giai đoạn hiện nay.

[7] Bị cáo Lò Văn B đang bị tạm giam, nay Hội đồng xét xử xét thấy cần tiếp tục tạm giam bị cáo trong hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án. Vận dụng khoản 1, khoản 3 Điều 329 BLTTHS năm 2015.

[8] Ngoài hình phạt chính là phạt tù bị cáo Lò Văn B còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 BLHS năm 2015. Xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản riêng không có đủ điều kiện và khả năng thi hành hình phạt bổ sung. Do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[9] Đối với người phụ nữ bán ma túy cho B với giá là 100.000đ. Do B không quen biết, chỉ có lời khai duy nhất của B ngoài ra không có chứng cứ nào khác do vậy không có căn cứ để điều tra xử lý.

[10] Về vật chứng: Đối với bột cục màu trắng là chất ma túy, loại chất Heroin có trọng lượng 0,13 gam thu giữ của bị cáo Lò Văn B được niêm phong trong phong bì thư là vật Nhà nước cấm lưu hành cần tuyên tịch thu tiêu hủy vận dụng Điều 106 BLTTHS năm 2015

[11] Về án phí: Gia đình bị cáo Lò Văn B là gia đình thương binh và là hộ nghèo có giấy chứng nhận của UBND xã P, huyện T, tỉnh Sơn La. Do vậy Hội đồng xét xử miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn B theo điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban

thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

[12] Bị cáo Lò Văn B có quyền kháng cáo bản án, theo quy định tại các Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Lò Văn B phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1, 2 Điều 46 BLHS năm 1999; Nghị quyết số: 41/2017/QH14 ngày 20-6-2017 của Quốc Hội; khoản 3 Điều 7; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Lò Văn B 14 (mười bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt được tính từ ngày 17-10-2017 (là ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo).

3. Xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tuyên tịch thu tiêu hủy: Chất bột Heroín trọng lượng 0,13 gam (không phẩy mười ba gam), ký hiệu B2 được niêm phong trong phong bì thư.

3. Án phí:

Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án : Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn B

4. Quyền kháng cáo:

Áp dụng các Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND (02 bản);
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La
- CA huyện Thuận Châu;
- Chi cục THADS huyện Thuận Châu;
- UBND xã P;
- Bị cáo.
- Lưu án văn;
- Lưu: Hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lường Tiến Hải

